

Số: /BC-SXD

Lạng Sơn, ngày tháng 5 năm 2025

BÁO CÁO

Tổng hợp, nghiên cứu tiếp thu, giải trình các ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị về Dự thảo hồ sơ đề nghị ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định chính sách hỗ trợ đối với vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

Kính gửi: Sở Tư pháp.

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025; Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ, quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành Văn bản quy phạm pháp luật;

Sở Xây dựng báo cáo kết quả tiếp thu ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị về dự thảo hồ sơ đề nghị ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định chính sách hỗ trợ đối với vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, với nội dung như sau:

I. Tổng số ý kiến tham gia góp ý:

- Sở Xây dựng đã dự thảo hồ sơ đề nghị ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định chính sách hỗ trợ đối với vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, hồ sơ gồm: (1) Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, (2) Dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh, (3) Dự thảo Báo cáo đánh giá tác động của chính sách, (4) Dự thảo tờ trình của Sở Xây dựng.

- Sau khi hoàn thành dự thảo Sở Xây dựng đã có Công văn số 1348/SXD-VTATGT ngày 09/05/2025 về việc đăng tải và xin ý kiến góp ý hồ sơ dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định chính sách hỗ trợ đối với vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

- Sở Xây dựng đã nhận được văn bản tham gia ý kiến của 17 cơ quan, đơn vị trong đó cụ thể như sau:

+ Có 11/18 đơn vị có ý kiến nhất trí với nội dung, bố cục của các dự thảo.

+ Có 07/18 đơn vị có ý kiến liên quan đến xem xét chỉnh sửa, bổ sung nội dung trong dự thảo hồ sơ đề nghị ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh.

- Tham gia ý kiến góp ý trên cổng thông tin điện tử tỉnh: Không có.

II. Các góp ý về chỉnh sửa, bổ sung nội dung dự thảo hồ sơ:

1. Sở Tài chính:

a) Đối với dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh:

- Tại khoản 1 Điều 2 dự thảo Nghị quyết quy định:

“Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các tổ chức, cá nhân (sau đây gọi là đơn vị kinh doanh vận tải) vay vốn tại tổ chức tín dụng để thực hiện các dự án đầu tư phương tiện xe buýt, đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng phục vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt; sử dụng dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh tỉnh Lạng Sơn”

Đề nghị đơn vị soạn thảo xem xét, điều chỉnh bổ sung như sau:

“Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các tổ chức, cá nhân (sau đây gọi là đơn vị kinh doanh vận tải) vay vốn tại tổ chức tín dụng để thực hiện các dự án đầu tư phương tiện xe buýt, đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng phục vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt; đơn vị kinh doanh vận tải có hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt; cá nhân sử dụng dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh tỉnh Lạng Sơn”

- Tại khoản 3, 4, 5 Điều 3 dự thảo Nghị quyết quy định:

“Điều 3. Nguyên tắc áp dụng

...

3. Trong trường hợp cùng thời gian, một số nội dung có nhiều chính sách hỗ trợ từ các chương trình, dự án khác nhau thì đối tượng thụ hưởng được lựa chọn áp dụng một chính sách hỗ trợ có lợi nhất.

4. Hỗ trợ không quá 02 dự án trong 01 năm.

5. Trường hợp phương tiện, kết cấu hạ tầng được hỗ trợ lãi suất đầu tư chấm dứt phục vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn trước thời hạn thì thời gian hỗ trợ lãi suất được tính đến thời điểm ngừng phục vụ hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn”

Đề nghị đơn vị soạn thảo xem xét, điều chỉnh như sau:

“Điều 3. Nguyên tắc áp dụng

...

3. Trong trường hợp cùng thời gian, một số nội dung có nhiều chính sách hỗ trợ từ các chương trình, dự án khác nhau thì đối tượng thụ hưởng được lựa chọn áp dụng một chính sách hỗ trợ cao nhất.

4. Ngân sách tỉnh hỗ trợ không quá 02 dự án trong 01 năm đối với hỗ trợ lãi suất vay vốn thuộc dự án đầu tư phương tiện xe buýt và hỗ trợ không quá 02 dự án trong 01 năm đối với hỗ trợ lãi suất vay vốn thuộc dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng phục vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt.

5. Trường hợp tổ chức, cá nhân có phương tiện, kết cấu hạ tầng được hỗ trợ lãi suất đầu tư chấm dứt phục vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt

trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn trước thời hạn thì thời gian hỗ trợ lãi suất được tính đến thời điểm ngừng phục vụ hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn”

- Tại khoản 2 Điều 4 dự thảo Nghị quyết quy định:

“2. Mức hỗ trợ lãi suất

a) Đối với dự án đầu tư phương tiện sử dụng xăng, dầu, số tiền hỗ trợ đối với 01 chủ dự án hàng năm là 3% năm tính trên số dư nợ vay thực tế và tối đa không quá 200 triệu đồng/1năm.

b) Đối với dự án đầu tư phương tiện sử dụng điện, năng lượng xanh số tiền hỗ trợ đối với 01 chủ dự án hàng năm là 4% năm tính trên số dư nợ vay thực tế và tối đa không quá 300 triệu đồng/năm.”

Đề nghị đơn vị soạn thảo xem xét, quy định rõ dư nợ vay thực tế là dư nợ gốc hay dư nợ cả tiền gốc và tiền lãi tại tổ chức tín dụng; và điều chỉnh “01 chủ dự án” thành “01 dự án”

- Tại khoản 2 Điều 5 dự thảo Nghị quyết quy định:

“2. Mức hỗ trợ lãi suất

Đối với dự án đầu tư xây dựng bãi đỗ xe buýt có trạm sạc điện cho phương tiện xe buýt sử dụng điện, năng lượng xanh, số tiền hỗ trợ đối với 01 dự án là 4-5%/năm và tối đa không quá 1 tỷ đồng/1 dự án”

Đề nghị đơn vị soạn thảo xem xét, quy định theo mức lãi suất hỗ trợ cố định (số phần trăm cụ thể) và cách tính lãi suất hỗ trợ (trên số dư nợ gốc hay cả gốc cả lãi).

- Tại khoản 3 Điều 5 dự thảo Nghị quyết quy định:

“3. Thời gian hỗ trợ

Theo thời gian vay vốn thực tế, nhưng tối đa không quá 05 năm đối với đầu tư xây dựng bãi đỗ xe buýt có trạm sạc điện (Tính từ ngày bắt đầu giải ngân theo hợp đồng tín dụng của tổ chức tín dụng)”

Đề nghị đơn vị soạn thảo xem xét, điều chỉnh như sau:

“3. Thời gian hỗ trợ

Hỗ trợ theo thời gian vay vốn thực tế, nhưng tối đa không quá 05 năm đối với dự án đầu tư xây dựng bãi đỗ xe buýt có trạm sạc điện, thời điểm bắt đầu hỗ trợ lãi suất tính từ ngày bắt đầu giải ngân theo hợp đồng tín dụng của tổ chức tín dụng”

- Tại khoản 2 Điều 6 dự thảo Nghị quyết quy định:

“2. Mức hỗ trợ kinh phí hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt: Bằng chênh lệch âm giữa doanh thu thực tế và chi phí định mức của từng tuyến

a) *Doanh thu thực tế: Là doanh thu từ bán vé tháng, vé lượt và doanh thu khác có liên quan đến hoạt động xe buýt (quảng cáo, thanh lý vật tư tài sản,...).*

b) *Chi phí định mức gồm: Chi phí trực tiếp theo định mức kinh tế kỹ thuật áp dụng cho vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt; chi phí quản lý tính bằng 10% chi phí trực tiếp; lợi nhuận định mức tính bằng 6% chi phí trực tiếp.*

c) *Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn quy định định mức kinh tế kỹ thuật áp dụng trong hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn”*

Quy định hỗ trợ trên chưa chặt chẽ trong trường hợp các doanh nghiệp năng lực yếu kém hoặc thua lỗ không đảm bảo doanh thu nhưng vẫn hưởng lợi chính sách. Đề nghị đơn vị soạn thảo xem xét lại nội dung này và quy định mức kinh phí tối đa cho từng tuyến.

b) Tại dự thảo Tờ trình của Sở Xây dựng và Tờ trình của UBND tỉnh:

- Đề nghị đơn vị soạn thảo căn cứ rà soát thực tế nhu cầu của các tổ chức, cá nhân và dự án có liên quan trên địa bàn tỉnh và mức hỗ trợ quy định tại dự thảo Nghị quyết, xem xét lập thêm biểu thuyết minh dự toán chi tiết từng nội dung dự kiến hỗ trợ hằng năm để có cơ sở đánh giá về khả năng cân đối ngân sách thực hiện chính sách.

- Đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét, bổ sung thuyết minh các căn cứ (pháp lý và số liệu thực tiễn) lý do lựa chọn các mức hỗ trợ lãi suất, hỗ trợ bằng tiền, tỷ lệ phần trăm (%) hỗ trợ tại dự thảo Nghị quyết.

2 Sở Tư pháp:

a) Dự thảo Nghị quyết

1. Khoản 4 phần căn cứ ban hành quy định: “*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025; Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ, quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành Văn bản quy phạm pháp luật*”.

Đề nghị không đưa Luật và Nghị định trên vào phần căn cứ ban hành do không liên quan trực tiếp đến nội dung của dự thảo.

2. Điều 10 dự thảo quy định về việc tổ chức thực hiện Nghị quyết. Đề nghị xem xét, nghiên cứu các Nghị quyết của HĐND tỉnh đã được ban hành để xây dựng nội dung giao tổ chức thực hiện thống nhất giữa các Nghị quyết của HĐND tỉnh.

3. Đề nghị xây dựng dự thảo Nghị quyết theo mẫu số 17 (Nghị quyết quy định trực tiếp) của Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ, quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành Văn bản quy phạm pháp luật.

b) Báo cáo đánh giá tác động chính sách

Khi lập đề nghị xây dựng Nghị quyết, Sở Xây dựng đã có Báo cáo số 74/BC-SXD ngày 05/3/2025 đánh giá tác động của Nghị quyết quy định chính

sách hỗ trợ phát triển hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Tuy nhiên, nội dung đánh giá chưa thể hiện được tác động cụ thể của từng chính sách. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo tiếp tục nghiên cứu, đánh giá tác động của chính sách đảm bảo đầy đủ các nội dung theo Mẫu số 03 phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 78/2025/NĐ-CP.

c) Thể thức, kỹ thuật trình bày các dự thảo

Đề nghị xây dựng dự thảo Nghị quyết, dự thảo Tờ trình, Báo cáo đánh giá tác động chính sách theo mẫu số 17 của Phụ lục III và mẫu số 02 của phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ, quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành Văn bản quy phạm pháp luật.

d) Hồ sơ dự thảo

Đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung các tài liệu theo quy định tại khoản 2 Điều 45 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP:

- Báo cáo tổng kết việc thi hành pháp luật hoặc đánh giá thực trạng quan hệ xã hội liên quan đến dự thảo văn bản đối với trường hợp ban hành văn bản quy định tại các điểm b, c và d khoản 1 Điều 21 của Luật kèm phụ lục rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

- Bản so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo.

3. Sở Nông nghiệp và Môi trường

Tại Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định chính sách hỗ trợ đối với vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

- Xem xét, chỉnh sửa nội dung tại khoản 1 Điều 2 từ *"Các tổ chức, cá nhân (sau đây gọi là đơn vị kinh doanh vận tải) vay vốn tại tổ chức tín dụng để thực hiện các dự án đầu tư phương tiện xe buýt, đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng phục vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt; sử dụng dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh tỉnh Lạng Sơn."* thành *"Các tổ chức, cá nhân (sau đây gọi là đơn vị kinh doanh vận tải) vay vốn tại tổ chức tín dụng để thực hiện các dự án đầu tư phương tiện xe buýt, đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng phục vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt; hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt; sử dụng dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh tỉnh Lạng Sơn."*

- Tại khoản 2 Điều 5: *"Đối với dự án đầu tư xây dựng bãi đỗ xe buýt có trạm sạc điện cho phương tiện xe buýt sử dụng điện, năng lượng xanh, số tiền hỗ trợ đối với 01 dự án là 4-5%/năm và tối đa không quá 1 tỷ đồng/1 dự án"*. Đề nghị nêu rõ trường hợp nào được hỗ trợ đối với 01 dự án là bao nhiêu trên mức đã nêu là 4-5%/năm.

4. Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn

Đề nghị Sở Xây dựng lưu ý rà soát lại toàn bộ các văn bản do còn nhiều lỗi đánh máy như lặp từ nhiều lần và các lỗi kỹ thuật soạn thảo khác để đảm bảo văn bản hoàn chỉnh trước khi trình UBND tỉnh.

5. Văn phòng UBND tỉnh

- Tại Điều 3 dự thảo Nghị quyết quy định nguyên tắc áp dụng “Hỗ trợ không quá 02 dự án trong 1 năm”, đề nghị xem xét cơ sở để lựa chọn chỉ hỗ trợ đối với 02 dự án/ 01 năm; đồng thời tại khoản 2 Điều 4 mức hỗ trợ lãi suất áp dụng đối với 01 chủ dự án, đề nghị xem xét việc hỗ trợ là đối với dự án hay chủ dự án cho đồng bộ về nguyên tắc áp dụng.

- Điểm b khoản 2 Điều 6 quy định: “Căn cứ quy hoạch phát triển mạng lưới vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt và điều kiện thực tế, Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định bổ sung tuyến xe buýt có phương tiện sử dụng điện, năng lượng xanh được hỗ trợ”; Đề nghị xem xét trên địa bàn tỉnh có tuyến xe buýt có phương tiện sử dụng điện, năng lượng xanh hay chưa, trường hợp chưa có đề nghị bỏ cụm từ “bổ sung” nêu trên để phù hợp với thực tế khi UBND tỉnh quyết định tuyến xe buýt được hỗ trợ.

- Tại khoản 1 và khoản 2 Điều 7 dự thảo Nghị quyết quy định cụ thể về đối tượng được miễn, giảm giá vé; tuy nhiên tại khoản 3 Điều 7 chỉ ghi là “Điều kiện thực hiện giảm giá vé”, đề nghị sửa thành “Điều kiện thực hiện miễn, giảm giá vé” cho đồng bộ với nội dung tại khoản 1, 2 Điều này.

6. Sở Nội vụ

a) Đối với dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh

- Về bố cục: xem xét chuyển Điều 8 lên sau Điều 5 để liên mạch các quy định liên quan về Hỗ trợ lãi suất vay vốn.

- Tại khoản 3 Điều 6: bỏ dấu phẩy “,” sau cụm từ “quy định tại khoản 1 điều này”.

- Tại khoản 1, khoản 2 Điều 7, sửa thành:

“1. Miễn giá vé: Trẻ em dưới 6 tuổi, Bà mẹ Việt Nam anh hùng, anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, anh hùng lao động, thương bệnh binh, người khuyết tật nặng và người khuyết tật đặc biệt nặng, người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học được miễn giá vé khi sử dụng dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt.

2. Giảm giá vé: giảm 50% giá vé đối với người cao tuổi (theo Luật người Cao tuổi), người khuyết tật; giảm 20% đối với học sinh, sinh viên là công dân Việt Nam đang học các trường trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn khi sử dụng dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt.”

- Tại tiêu đề của khoản 3 Điều 7 sửa thành: *“3. Điều kiện thực hiện miễn, giảm giá vé.”*

b) Đối với dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh trình ban hành Nghị quyết:

- Tại khổ thứ ba của mục 2 (trang 2): xem xét bỏ cụm từ “*Thiếu quỹ đất dành cho vận tải khách công cộng để phát triển kết cấu hạ tầng giao thông và bảo đảm hành lang an toàn giao thông.*” hoặc diễn giải rõ hơn mối quan hệ với chính sách hỗ trợ để thể hiện vai trò là “cơ sở thực tiễn” ban hành chính sách hỗ trợ.

7. Sở Giáo dục và Đào tạo

Đối với dự thảo Nghị quyết đề nghị đơn vị soạn thảo áp dụng mẫu số 19 Phụ lục III, Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

III. Ý kiến tiếp thu chỉnh sửa:

Sở Xây dựng xin tiếp thu các ý kiến góp ý về chỉnh sửa lỗi từ ngữ, cụm từ, thể thức kỹ thuật trình bày và một số nội dung cần xem xét lại.

Sau khi tiếp thu các ý kiến đóng góp, Sở Xây dựng đã chỉnh sửa, hoàn thành dự thảo hồ sơ đề nghị ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định chính sách hỗ trợ đối với vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

(Kèm theo các ý kiến góp ý của các đơn vị)

Trên đây là tổng hợp các ý kiến tham gia đóng góp cho bản dự thảo hồ sơ đề nghị ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh, Sở Xây dựng đề nghị Sở Tư pháp xem xét, thẩm định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c)
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Tổ Soạn thảo 190;
- Các phòng: VP, KHTC; QLHTXDGT;
- Đăng Website Sở;
- Lưu VT, VT&ATGT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Hoàng Khánh Dư